**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**
**HUYỆN ĐIỆN BIÊN**
TỈNH ĐIỆN BIÊN

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 146/2019/HS-ST
Ngày: 12- 9- 2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Đình Hà
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Lò Văn Ơn
2. Ông Lò Văn Thương

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Lường Văn Đoản - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- ***Đại diện VKSND huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Nguyễn Tiến Khôi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12/9/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2019/TLST-HS ngày 14/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2019/QĐXXST-HS ngày 29/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Xuân T; Tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1986, tại Đ B;

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở: SN 67, tổ 10, phường Noong B, Thành phố Điện Biên Ph, tỉnh Điện B.

Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân T - SN 1958 và con bà Phạm Thị Ph - SN 1963; Vợ, con: chưa có; gia đình bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 2; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/5/2016 bị Tòa án nhân dân Thành phố Điện Biên Ph xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 06/8/2016 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, hiện đã được xóa án tích; bị tạm giữ tạm giam từ ngày 08/6/2019 đến ngày xét xử, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 08/6/2019, Trần Xuân T một mình đi bộ từ nhà để tìm mua ma túy về để sử dụng. Đến sân vận động tỉnh Điện B, T gặp một người đàn ông khoảng 40 tuổi đi xe máy (không biết tên, địa chỉ) mà T biết từ trước, rủ T cùng đi đến xã Thanh L, huyện Đ B, huyện Đ B để mua ma túy. Trên đường đi bị cáo và người đàn ông thỏa thuận cùng góp tiền mua ma túy, bị cáo đưa cho người đàn ông 30.000 đồng để đi mua ma túy còn bị cáo đứng chờ tại khu vực bờ mương thuộc xã Thanh L, huyện Điện B. Khoảng 30 phút sau, người đàn ông đó quay lại đưa cho T 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng hơ lửa hàn kín. T cầm gói Heroine ở tay phải và cùng người đàn ông tìm chỗ để sử dụng. Khi đi đến đoạn đường thuộc đội 5B, xã Thanh L thì người đàn ông dừng xe lại và bảo T xuống còn người đàn ông đi đâu T không biết. Hồi 18 giờ 50 phút cùng ngày khi T đang đứng ở ven đường thuộc đội 5B, xã Thanh L, huyện Điện B thì bị tổ công tác Công an huyện Điện B phát hiện bắt quả tang phát hiện bắt quả tang thu giữ tại tay phải của T đang cầm một gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 21 giờ 10 phút ngày 08/6/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Điện B đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine có khối lượng 0,32 gam trích mẫu gửi giám định 0,12 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 608/GĐ-PC09 ngày 18/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Trần Xuân T là Heroine. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do cần có ma túy để sử dụng nên bị cáo đã đi mua ma túy bị bắt quả tang khi đang tàng trữ 0,32 gamHeroine. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 156/CT-VKSĐB ngày 12/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện B đã truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS; Điểm s Khoản 1 điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 15 đến 18 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015.

Về vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,12 gam không hoàn lại mẫu.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Ngày 08/6/2019, tại đội 5B, xã Thanh L, huyện Điện B, bị cáo đã có hành vi cất giấu trên người 0,32 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 02); Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 04-05); Kết luận giám định (BL 23); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249/BLHS.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã tàng trữ trái phép 0,32 gam Heroine mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc khoản 1 Điều 249/BLHS với mức hình phạt từ 01 đến 05 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Trần Xuân T sinh ra và lớn lên tại huyện Tủa Ch, tỉnh Đ B. Năm 1993 cùng gia đình sinh sống tại thị xã Mường L, tỉnh Điện B, học hết lớp 12/12. Năm 2008 đi nghĩa vụ quân sự tại tiểu đoàn 741 tỉnh Điện B, năm 2010 hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương. Năm 2011 về sinh sống tại phường Noong B, Thành phố Điện Biên Ph, tỉnh Đ B. Ngày 05/5/2016 bị Tòa án nhân dân Thành phố Đ B Phxử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 06/8/2016 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng nào song là người có nhân thân xấu, sử dụng ma túy từ năm 2014. Quá trình giáo dục cải tạo, bị cáo đã không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân, phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục phạm tội, đã thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX xét xử sẽ cân nhắc hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính

chất mức độ rất nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải nghiêm khắc phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để lần nữa để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai đưa tiền và nhờ một người đàn ông không biết tên địa chỉ mua cho bị cáo, Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ, HĐXX không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo Khoản 5 Điều 249/BLHS năm 2015. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là người sử dụng ma túy, không nghề nghiệp nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,12 gam không hoàn lại mẫu.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

***Vì các lẽ trên***

## QUYẾT ĐỊNH:

**Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS:**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo Trần Xuân T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2. Xử phạt:** Bị cáo Trần Xuân T: 01(Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 08/6/2019.

**3. Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,32 gam Heroine đã trích mẫu gửi giám định 0,12 gam không hoàn lại mẫu.

*(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Điện Biên bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên hồi 15 giờ 00 phút ngày 16 tháng 8 năm 2019)*

**4. Án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS năm 2015 và điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

**5.** Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 12/9/2019./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Điện Biên;
- Công an huyện Điện Biên;
- CQ Điều tra CA huyện ĐB;
- Bộ phận HSNV CA H. Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS Điện Biên, THA HS;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Hà**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

| | | |
|---|---|---|
| **HỘI THẨM** | **HỘI THẨM** | **THẨM PHÁN**<br>**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA** |
| **Lò Văn Ơn** | **Lò Văn Thương** | **Lê Đình Hà** |

**HỘI THẨM**

**Lò Văn Hải Lò Văn Thương**

**THẨM PHÁN**
**CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Đình Hà**

## HỘI ĐỒNG XÉT XỬ